

Bản án số: 324/2023/HS-ST
Ngày 22-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Bà Văn Thị Ngọc Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 330/2023/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2023/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Tấn Qu, sinh năm 1989 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: BD, Phường N, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Thợ Sơn nước; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn S (sinh năm 1975) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1968); Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 15-9-2009, bị Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 211/2009/HSST ngày 11-9-2009. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15-4-2012. Bị cáo chưa thực hiện phần bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Bị bắt từ ngày 22-5-2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố VT. (có mặt)

- **Bị hại:**

+ Chị Ngô Thị Ngọc Tr, sinh năm 2000; địa chỉ: đường NAN, Phường C, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1965; địa chỉ: HHT, Phường H, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Chị Lê Thị Ph, sinh năm 1991; địa chỉ: TrP, Phường N, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Chị Tr, chị Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Tấn Qu và đối tượng tên Tí (không rõ lai lịch) không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, vào các ngày 10 và ngày 19/05/2023, Qu và T đã thực hiện 03 vụ “Cướp giật tài sản” trên địa bàn thành phố VT, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng 22 giờ ngày 10/5/2023, Qu đang ở nhà tại địa chỉ ấp Phước Lộc, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì Tí chạy xe Mio màu đen (không rõ biển số) đến rủ Qu qua thành phố VT tìm người sơ hở để cướp giật tài sản, Qu đồng ý và chờ nhau qua thành phố VT. Khi cả 2 đi trên đường Nguyễn Thái Học (chiều hướng về phía Lê Hồng Phong), Qu và Tí nhìn thấy chị Ngô Thị Ngọc Tr (sinh năm: 2000; chỗ ở: số đường NAN, Phường C, thành phố VT) đang đi xe đạp trước khu vực địa chỉ số 39 Nguyễn Thái Học, Phường 7, thành phố VT, trên giỏ xe chị Tr có để 01 giỏ xách màu đen, Tí liền nói Qu chạy lên áp sát phía bên phải xe chị Tr để Tí dùng tay trái giật lấy giỏ xách rồi Qu tăng ga tẩu thoát qua các tuyến đường Ngô Đức Kế, Phạm Hồng Thái, đến khu Sao Mai, Bến Đình thì Tí ngồi sau lưng giỏ xách đã giật được và thông báo cho Qu biết về các tài sản chiếm đoạt được trong giỏ xách của chị Tr gồm 30.000 đồng và 01 điện thoại cảm ứng (không rõ nhãn hiệu). Cả hai đến quán ốc trên đường Trần Phú, Phường N, thành phố VT để nhậu. Sau đó, Tí đi bán điện thoại và quay lại thông báo cho Qu biết điện thoại bán được 900.000 đồng, Tí trả tiền nhậu, đưa cho Qu 200.000 đồng rồi Tí chở Qu về lại nhà. Qu đã dùng 200.000 đồng để tiêu xài cá nhân hết.

Theo chị Ngô Thị Ngọc Tr xác nhận tài sản bị Qu và Tí chiếm đoạt gồm: 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max 64GB, 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A50S và 4.000.000 đồng. Qu thừa nhận cùng Tí chiếm đoạt số tài sản trên của chị Tr.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 104/KL-HĐĐG-TTHS, ngày 28/07/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Giá trị của 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64GB, 01 điện thoại Samsung galaxy A50S tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng trị giá là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).(bút lục điều tra số 30,31).

Tổng giá tại tài sản mà Qu và Tí chiếm đoạt của chị Tr là 9.000.000đ (Chín triệu đồng)

Vụ thứ hai: Sáng ngày 19/05/2023, Qu đang ở nhà thì anh Nguyễn Văn Xuân (sinh năm: 1987; Chỗ ở: Tổ 16, ấp Phước Lợi, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) gọi điện thoại cho Qu nói qua Vũng Tàu làm sơn nước. Qu đã mượn anh Xuân chiếc xe mô tô hiệu WAVE màu trắng đen, biển số 72K1-18051 để đi làm. Trong lúc làm việc thì Tí gọi điện thoại cho Qu rủ đi nhậu. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Qu đến hẻm trên đường Nguyễn An Ninh, phường Thắng Nhì, thành phố VT chở Tí đi nhậu. Sau khi nhậu xong, cả hai cùng rủ nhau đi cướp giật tài sản, Qu chở Tí đi lòng vòng trên các tuyến đường của thành phố VT. Khoảng 14 giờ, khi đến đường Trương Công Định, Phường 3, thành phố VT thì nhìn thấy bà Đỗ Thị H (sinh năm: 1965; chỗ ở: HHT, Phường H, thành phố VT) đang chạy xe máy rẽ vào hẻm số 74 Trương Công Định, Phường 3, thành phố VT, Qu và Tí chạy theo. Khi đến trước nhà số 74/3 Trương Công Định, Phường 3, thành phố VT thì Qu điều khiển xe áp sát phía bên trái của bà H cho Tí ngồi sau dùng tay phải để giật lấy túi xách của bà H rồi Qu tăng ga bỏ chạy qua nhiều tuyến đường như Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Lê Hồng Phong, đến khu Bãi cát vàng thì Tí ngồi sau kiểm tra giỏ xách và thông báo cho Qu

đã chiếm đoạt được 900.000 đồng và 01 điện thoại cảm ứng (không rõ nhãn hiệu). Cả hai tiếp tục đi nhậu ở khu vực Bến Đình, phường Thắng Nhì, thành phố VT, Tí nói Qu ngồi đợi ở quán nhậu để Tí đi bán điện thoại, khi quay lại Tí nói điện thoại bán được 1.000.000 đồng và chia cho Qu 500.000 đồng.

Bà Đỗ Thị H trình bày tài sản bị chiếm đoạt gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 128GB, 01 điện thoại cũ (không rõ nhãn hiệu) và 1.400.000 đồng. Qu thừa nhận cùng Tí chiếm đoạt số tài sản trên của bà H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 103/KL-HĐĐG-TTHS, ngày 28/07/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Giá trị của 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 128GB, tại thời điểm bị chiếm đoạt là 10.000.000đ (Mười triệu đồng), 01 điện thoại cũ (không rõ nhãn hiệu) từ chối định giá. (bút lục điều tra số 28,29)

Tổng giá tại tài sản mà Qu và Tí chiếm đoạt của bà H là 11.400.000đ (Mười một triệu bốn trăm ngàn đồng).

Vụ thứ ba: Sau khi thực hiện vụ thứ hai, cả hai đi nhậu xong, đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 19/05/2023, Qu chở Tí bằng xe mô tô hiệu WAVE màu trắng đen, biển số 72K1-18051. Khi đi trên đường Nguyễn An Ninh gần đến đèn xanh, đèn đỏ giao giữa đường Nguyễn An Ninh và đường Trương Công Định thì Tí thấy chị Lê Thị Ph (sinh năm: 1991; Chỗ ở: số TrP, Phường N, thành phố VT) đang đi bên kia đường có đeo túi xách, Tí liền nói Qu quay đầu xe lại và đi theo chị Ph. Khi đi đến khu vực trước nhà số 45 Tôn Thất Thuyết, Phường C, thành phố VT, Qu tăng tốc, áp sát vào phía bên trái của chị Ph cho Tí dùng tay phải giật túi xách của chị Ph, rồi Qu liền tăng tốc bỏ chạy qua nhiều tuyến đường rồi ra Đường 30/4 để đi về nhà của Qu. Trong quá trình đi về nhà Qu thì Tí ngồi sau lưng túi xách và nói với Qu là có 4.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu đen. Khi đi ngang qua cầu Cửa Lấp thuộc xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền thì Tí đã vứt túi xách xuống. Tí đưa cho Qu 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) và một số giấy tờ tùy thân mang tên Lê Thị Ph.

Theo Chị Lê Thị Ph xác nhận tài sản bị Qu và Tí chiếm đoạt gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A52, 30 USD tương đương 696.300 đồng và 5.000.000 đồng. Qu thừa nhận cùng Tí chiếm đoạt số tài sản trên của chị Ph.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 105/KL-HĐĐG-TTHS, ngày 28/07/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Giá trị của 01 điện thoại Samsung galaxy A52 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng).(bút lục điều tra số 32,33).

Tổng giá tại tài sản mà Qu và Tí chiếm đoạt của chị Ph là 6.196.300đ (Sáu triệu một trăm chín mươi sáu ngàn ba trăm đồng)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố VT, Võ Tấn Qu khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. (các bút lục điều tra từ 94-111)

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

* Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ vật chứng và tài sản gồm:

- 01 (Một) thẻ Icard VIB, 01 (một) CMND, 01 (một) CCCD, 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ học viên lái xe đều mang tên Lê Thị Ph, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng là trả lại cho chị Lê Thị Ph.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu trắng đen, biển số: 72K1-1805, qua xác minh là do anh Nguyễn Văn Xuân đứng tên chủ sở hữu. Việc Qu sử dụng xe của anh Xuân đi cướp giật tài sản anh Xuân không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng là trả lại tài sản cho anh Nguyễn Văn Xuân.

- Thu giữ từ Qu 01 (Một) nón bảo hiểm màu nâu nhạt. Thu giữ từ bà Đỗ Thị H 01 dây đeo túi xách màu xanh, dài 1,2m. Hiện chuyển Cơ quan thi hành án dân sự thành phố VT quản lý chờ xử lý

***Về trách nhiệm dân sự:**

- Bà Đỗ Thị H yêu cầu bồi thường số tiền là 11.400.000 đồng.

- Chị Ngô Thị Ngọc Tr yêu cầu bồi thường số tiền là 9.000.000 đồng.

- Chị Lê Thị Ph yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 332/CT-VKSVT ngày 30-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT truy tố Võ Tấn Qu về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về Trách nhiệm Hình sự: Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 04 (Bốn) năm 06 (Sáng) tháng tù đến 05 (Năm) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-5-2023.

- Về Trách nhiệm Dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại số tiền cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Ph 6.000.000 đồng.

Chị Ngô Thị Ngọc Tr 9.000.000 đồng.

Bà Đỗ Thị H 11.400.000 đồng

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) nón bảo hiểm màu nâu nhạt và 01 (Một) dây đeo túi xách màu xanh, dài 1,2m.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của các bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Vào các ngày 10 và ngày 19/05/2023, Võ Tấn Qu và Tí (chưa rõ lai lịch) đã thực hiện 03 vụ “Cướp giật tài sản” trên địa bàn thành phố VT, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng hơn 22 giờ ngày 10/5/2023, tại trước khu vực địa chỉ số 39 Nguyễn Thái Học, Phường 7, thành phố VT, bị cáo và Tí cướp giật của chị Ngô Thị Ngọc Tr số tài sản gồm: 4.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64GB, 01 điện thoại Samsung galaxy A50S trị giá 5.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của chị Tr là 9.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 19/5/2023 tại trước nhà số 74/3 Trương Công Định, Phường 3, thành phố VT, bị cáo và Tí cướp giật của bà Đỗ Thị H số tài sản gồm: 1.400.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 128GB, trị giá 10.000.000 đồng và 01 điện thoại di động đã cũ (Hội đồng định giá từ chối giám định). Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của Bà H là 11.400.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ ngày 19/5/2023 tại trước nhà số 45 Tôn Thất Thuyết, Phường C, thành phố VT, bị cáo và Tí cướp giật của chị Lê Thị Ph số tài sản gồm: 5.000.000 đồng, 30 USD (tương đương 696.300 đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A52 trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của chị Ph là 6.196.300 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo và Tí chiếm đoạt của các bị hại là 26.596.300 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được Pháp luật bảo vệ. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm Hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo đã hơn hai lần thực hiện hành vi Cướp giật tài sản của bị hại và đã từng bị Tòa án xử phạt 03 năm 06 tháng tù, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 2 lần trở lên” và “Tái phạm” theo quy định tại điểm g và h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết

giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường như sau: chị Ngô Thị Ngọc Tr yêu cầu bồi thường số tiền 9.000.000 đồng, chị Lê Thị Ph yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, bà Đỗ Thị H yêu cầu bồi thường số tiền 11.400.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Qu đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Xét thấy, việc bị cáo tự nguyện bồi thường cho các bị hại như vậy là phù hợp với quy định của Pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Buộc bị cáo Qu có trách nhiệm thanh toán cho các bị hại, số tiền cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Ph	6.000.000 đồng.
Chị Ngô Thị Ngọc Tr	9.000.000 đồng.
Bà Đỗ Thị H	11.400.000 đồng

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (Một) nón bảo hiểm màu nâu nhạt và 01 (Một) dây đeo túi xách màu xanh, dài 1,2m không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Trách nhiệm Hình sự:

Căn cứ: điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g, h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo **Võ Tấn Qu** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Tấn Qu **05 (Năm) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 5 năm 2023.

2. Về Trách nhiệm Dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại số tiền cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Ph	6.000.000 đồng.
Chị Ngô Thị Ngọc Tr	9.000.000 đồng.
Bà Đỗ Thị H	11.400.000 đồng

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) nón bảo hiểm màu nâu nhạt và 01 (Một) dây đeo túi xách màu xanh, dài 1,2m.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố VT theo Biên bản giao nhận vật chứng số 219/ BB.CCTHA ngày 22 tháng 11 năm 2023).

4. Về Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

- Án phí Hình sự: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).
- Án phí Dân sự: Bị cáo phải nộp 1.320.000đ (Một triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng)

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người có mặt tại phiên tòa); tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC 10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố VT;
- Công an thành phố VT;
- Thi hành án dân sự thành phố VT;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh

